

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 06 - 01 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hưng

Ông Trịnh Hữu Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Duy – Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Chí L, sinh năm 2000, tên gọi khác: Phan Văn L; nơi cư trú: ấp A, xã ĐH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T và bà Nguyễn Lệ H; vợ Đặng Thị Huyền T (chưa đăng ký kết hôn) và có 01 người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa có án tích và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính đã được xóa; bị cáo bị bắt truy nã ngày 15/3/2021, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Lê Văn N, sinh năm 1949 (có mặt).

Nơi cư trú: Số B, đường 19/5, Khóm A, Phường 8, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Phan Chí L (Phan Văn L) nảy sinh ý định cướp tài sản của người chạy xe ôm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 6 giờ 40 phút ngày 03/01/2021, L đi bộ đến đầu hẻm 19/5, phường 8, thành phố Cà Mau kêu xe ôm của ông Đặng Dũng T chở vào xã KA, huyện U Minh nhằm mục đích để cướp tài sản. Tuy

nhiên, khi đến xã KA, do thấy ông T đề phòng, không có sự sơ hở nên L không thực hiện được hành vi cướp tài sản, L kêu ông T chở về thành phố Cà Mau. Do không có tiền trả xe ôm nên L đưa cho ông T 01 cái đồng hồ dây kim loại màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng.

Đến khoảng 8 giờ 20 phút cùng ngày, L thấy ông Lê Văn N (là người chạy xe ôm) đang đậu xe đón khách đầu hẻm 19/5, phường 8, thành phố Cà Mau. L đến kêu ông N chở vào ngã ba chia tay thuộc xã KA, huyện U Minh. Ông N điều khiển xe mô tô hiệu Wave Alpha, màu trắng, biển kiểm soát 35B1-345.62 chở L đến ngã ba chia tay thì L tiếp tục yêu cầu ông N chở về hướng Ủy ban nhân dân xã KA, rồi chạy qua cầu khu dân cư thuộc ấp AP, xã KA, huyện U Minh. Khi đến đoạn đường vắng L kêu ông N dừng xe lại, L giả vờ hỏi mượn điện thoại di động hiệu Oppo A5S của ông N để gọi cho bạn vì không biết nhà. Khi ông N đưa điện thoại cho L mượn và đứng quay lưng về phía L thì L bất ngờ dùng tay đánh vào sau gáy của ông N, khi ông N quay mặt lại thì L dùng tay đánh vào mặt làm ông N té xuống đất, L tiếp tục dùng chân đá vào người ông N rồi leo lên xe biển kiểm soát 35B1-345.62 chạy về hướng thành phố Cà Mau.

Sau khi lấy được tài sản của ông N, L đem điện thoại di động hiệu Oppo A5S bán cho cửa hàng điện thoại di động số A, đường Lý Thường Kiệt, khóm 1, phường 6, thành phố Cà Mau (do chị Nguyễn Thị A làm chủ) với giá 1.550.000 đồng. Sau đó, L điều khiển xe vừa lấy được chạy qua cầu Huỳnh Thúc Kháng ghé tiệm (không nhớ địa chỉ) mua 01 đôi dép màu vàng – đen rồi điều khiển xe về hướng huyện Phú Tân. Trên đường đi, khi qua cầu Gành Hào, L ghé tiệm (không nhớ địa chỉ) mua 01 nón bảo hiểm (loại nón sơn, màu vàng) để đội và vứt bỏ nón bảo hiểm màu trắng của tài xế xe ôm. Để tránh bị phát hiện, L tiếp tục dừng lại tiệm bán quần áo ven đường (không nhớ địa chỉ) mua một cái áo sơ mi dài tay có hoa văn màu trắng đen và 01 quần short Jeans để thay bộ đồ mà L đang mặc. L để bộ đồ đã thay vào bọc nylon treo lên xe rồi chạy về nhà vợ của L tên Đặng Thị Huyền T ở ấp KV, xã VT, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Khi về gần đến nhà, lúc chạy xe qua cầu L bị té xuống sông, L đem xe đến tiệm của anh Võ Văn N rửa và sửa xe. Sau đó, Công an xã VT mời L làm việc và tạm giữ xe biển kiểm soát 35B1-345.62. Ngày 04/01/2021, L sợ bị phát hiện hành vi cướp tài sản nên L bỏ trốn đến tỉnh Đồng Nai cho đến ngày 15/3/2021 bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 19/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện U Minh kết luận 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave Alpha biển kiểm soát 35B1-345.62 giá trị 5.580.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5S giá trị 927.000 đồng, tổng tài sản có giá trị là 6.507.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu trắng - bạc – đen, biển kiểm soát 35B1-345.62, số máy 3241680, số khung 441619. Hiện đã trả lại cho ông Lê Văn N.
- 01 USB màu bạc, một mặt có chữ VAIO 2GB, một mặt có chữ SONY (đã đưa vào hồ sơ vụ án bút lục 48).
- 01 USB màu trắng có chữ TOSIBA 4GB (đã đưa vào hồ sơ vụ án bút lục 51).
- 01 đôi dép màu nâu có chữ “FILA”.
- 01 điện thoại hiệu Nokia màu vàng, số Imei 2: 355430917402588.

- 01 đồng hồ dây kim loại màu vàng, có chữ “HALEI”.
- 01 mũ bảo hiểm màu vàng, có chữ “nón sơn”, tem dán trên nón No 25.08.00.
- 01 quần tây vải màu xám.
- 01 áo sơ mi dài tay, vải màu trắng, trên hai vai có sọc đỏ - đen, cúc áo màu đen.
- 01 nón kết bằng vải màu vàng, trên nón có hoa văn màu xanh – đen.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 16/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Phan Chí L về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo L về tội “Cướp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; phạt bị cáo L từ 05 năm đến 06 năm tù. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo L bồi thường cho ông N 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5S với giá trị 927.000 đồng. Về vật chứng tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép màu nâu có chữ “FILA”; 01 mũ bảo hiểm màu vàng, có chữ “nón sơn”, tem dán trên nón No 25.08.00; 01 quần tây vải màu xám; 01 áo sơ mi dài tay, vải màu trắng, trên hai vai có sọc đỏ - đen, cúc áo màu đen; 01 nón kết bằng vải màu vàng, trên nón có hoa văn màu xanh – đen; 01 điện thoại hiệu Nokia màu vàng, số Imei 2: 355430917402588 và 01 đồng hồ dây kim loại màu vàng, có chữ “HALEI”.

Bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, bị cáo thống nhất luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đồng ý bồi thường cho ông N giá trị 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5S với số tiền 927.000 đồng.

Bị hại ông N yêu cầu xử lý hành vi bị cáo L theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, ông N yêu cầu bị cáo L bồi thường giá trị điện thoại di động hiệu Oppo A5S với số tiền 927.000 đồng; đối với chiếc xe mô tô hiệu Wave Alpha biển kiểm soát 35B1-345.62, ông N đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo L: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Chí L khai nhận: Khoảng 8 giờ 20 phút ngày 03/01/2021, L đến kêu ông N (là người chạy xe ôm) chở từ phường 8,

thành phố Cà Mau vào khu vực xã KA, huyện U Minh. Ông Ngọt điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B1-345.62 chở L đến đoạn đường vắng thuộc ấp AP, xã KA, huyện U Minh thì L kêu ông N dừng xe lại, L giả vờ hỏi mượn điện thoại di động hiệu Oppo A5S của ông N để gọi cho người bạn. Khi ông N đưa điện thoại cho L mượn, L dùng tay và chân đánh ông N rồi lên xe biển kiểm soát 35B1-345.62 chạy về hướng thành phố Cà Mau. Sau khi lấy được tài sản của ông N, L đem bán điện thoại được 1.550.000 đồng. L dùng số tiền bán điện thoại mua đôi dép, nón bảo hiểm, quần áo để thay nón bảo hiểm và quần áo đang mặc để tránh bị phát hiện. Sau đó, L chạy xe về nhà vợ của L ở ấp KV, xã VT, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thì bị Công an xã VT mời L làm việc và tạm giữ xe biển kiểm soát 35B1-345.62. L sợ bị phát hiện hành vi của mình nên L bỏ trốn đến ngày 15/3/2021 bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tài sản L chiếm đoạt của ông N 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave Alpha biển kiểm soát 35B1-345.62 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5S, theo kết luận định giá có tổng giá trị là 6.507.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người hiểu biết sự việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ, hành vi đã thực hiện và giá trị tài sản chiếm đoạt, có đủ cơ sở kết luận bị cáo L phạm tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[3] Trong quá trình phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết hành vi dùng vũ lực chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo giả vờ kêu bị hại chạy xe chở đến khu vực vắng, sau đó bị cáo có hành vi dùng tay và chân tấn công đánh bị hại để cướp tài sản là 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave Alpha biển kiểm soát 35B1-345.62 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5S, đồng thời bị cáo cướp tài sản của bị hại là người trên 70 tuổi nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến tài sản của bị hại với lỗi cố ý, gây tâm lý hoang mang lo sợ đến quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Với tính chất, mức độ gây ra, cần phải xử phạt bị cáo với mức phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa chung và cải tạo giáo dục đối với bị cáo. Khi áp dụng hình phạt có xem xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo là có thái độ thành khẩn khai báo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông N yêu cầu bị cáo L bồi thường giá trị 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5S với số tiền 927.000 đồng. Xét thấy, bị cáo L sau khi chiếm đoạt điện thoại của ông N đem bán lấy tiền tiêu xài hiện tài sản không thu hồi được nên ông N yêu cầu bồi thường giá trị là phù hợp, đồng thời bị cáo L cũng chấp nhận bồi thường cho ông N nên được ghi nhận, buộc bị cáo L bồi thường giá trị điện thoại đã chiếm đoạt cho ông N với số tiền 927.000 đồng. Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave Alpha biển kiểm soát 35B1-345.62, ông Ngọt đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng: 01 USB màu bạc, một mặt có chữ VAIO 2GB, một mặt có chữ SONY và 01 USB màu trắng có chữ TOSIBA 4GB, các USB này chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án nên tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

Đối với 01 đôi dép màu nâu có chữ “FILA”; 01 mũ bảo hiểm màu vàng, có chữ “nón sơn”, tem dán trên nón No 25.08.00; 01 quần tây vải màu xám; 01 áo sơ mi dài tay, vải màu trắng, trên hai vai có sọc đỏ - đen, cúc áo màu đen và 01 nón kết bằng vải màu vàng, trên nón có hoa văn màu xanh – đen; các vật chứng này bị cáo L sử dụng trong quá trình phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại hiệu Nokia màu vàng, số Imei 2: 355430917402588 và 01 đồng hồ dây kim loại màu vàng, có chữ “HALEI”, các tài sản này bị cáo L không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, tổng cộng hai khoản án phí bị cáo phải chịu 500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Chí L phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Phan Chí L 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 15/3/2021.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 357, 468, 584, 589 Bộ luật dân sự và điểm a khoản 1 Điều 23, các khoản 2, 8 Điều 26 Nghx quyet sog326/2016/UBTVQH14 ngay 30/12/2016 cua Quog hoj quy vnh an phs, lej phs Toa an.

Buộc bị cáo Phan Chí L bồi thường cho ông Lê Văn N giá trị 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5S với số tiền 927.000 đồng (Chín trăm hai mươi bảy ngàn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực, ông Lê Văn N có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo Phan Chí L chậm thực hiện bồi thường số tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tịch thu lưu hồ sơ 01 USB màu bạc, một mặt có chữ VAIO 2GB, một mặt có chữ SONY và 01 USB màu trắng có chữ TOSIBA 4GB.

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép màu nâu có chữ “FILA”; 01 mũ bảo hiểm màu vàng, có chữ “nón sơn”, tem dán trên nón No 25.08.00; 01 quần tây vải màu xám; 01 áo sơ mi dài tay, vải màu trắng, trên hai vai có sọc đỏ - đen, cúc áo màu đen; 01 nón kết bằng vải màu vàng, trên nón có hoa văn màu xanh – đen.

Trả lại cho bị cáo Phan Chí L 01 điện thoại hiệu Nokia màu vàng, số Imei 2: 355430917402588 và 01 đồng hồ dây kim loại màu vàng, có chữ “HALEI”.

Bị cáo Phan Chí L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, tổng cộng hai khoản án phí bị cáo phải chịu 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- CAND huyện U Minh;
- CCTHADS huyện U Minh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP TANDHUM.

Bùi Văn Việt